

PHÂN HÓA GIÀU NGHÈO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY THỰC TRẠNG VÀ HỆ LỤY

LÝ THỊ HUỆ*

Tóm tắt: Bài viết phân tích thực trạng và hệ lụy của sự phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam. Sự phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam thể hiện một cách bột phát, cực đoan và ngày càng doãng rộng, đang gây ra nhiều hệ lụy, đòi hỏi toàn thể xã hội phải quan tâm giải quyết. Sự phân hóa giàu nghèo đó không chỉ đe dọa đến an ninh kinh tế, an ninh xã hội, cản trở quá trình cải cách ở Việt Nam, mà có thể còn làm suy thoái đạo đức lối sống. Điều đó đi ngược lại với bản chất, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Từ khóa: Phân hóa giàu nghèo; phân cực giàu nghèo.

1. Thực trạng phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam

Ở Việt Nam, sự phân hóa giàu nghèo chưa biểu hiện rõ trong thời kỳ quản lý kinh tế - xã hội theo cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp. Lúc đó sự phân hóa giàu nghèo bị che khuất bởi chủ nghĩa bình quân và chế độ công hữu với cơ cấu giai cấp “hai giai một tầng”(giai cấp công nhân liên minh với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức). Chỉ từ sau khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới toàn diện (1986), xóa bỏ cơ chế quản lý cũ, thực hiện phát triển kinh tế nhiều thành phần theo cơ chế thị trường, thì sự phân hóa giàu nghèo mới bộc lộ và ngày càng trở nên sâu sắc.

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2012 so với năm 2011 của Bộ Lao động - Thương

binh và Xã hội (LĐTBXH) thì miền núi Tây Bắc có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất với 33,02%; tiếp đến là miền núi Đông Bắc 21,01%; Tây Nguyên 18,62%; Khu 4 cũ 18,28%; Duyên hải miền Trung 14,49%; Đồng bằng sông Cửu Long 11,39%; Đồng bằng sông Hồng 6,5% và Đông Nam Bộ 1,7%. Tám tỉnh, thành phố có tỷ lệ hộ nghèo dưới 5% là Thành phố Hồ Chí Minh (0,006%), Bình Dương (0,01%), Đồng Nai (1,24%), Bà Rịa - Vũng Tàu (2,95%), Đà Nẵng (2,98%), Hà Nội (3,14%), Tây Ninh (4,27%), Quảng Ninh (4,89%). Một số tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo còn cao như: Điện Biên 45,28%, Lai Châu 38,88%, Hà Giang 35,38%, Lào Cai 35,29%...

Số liệu trên cho thấy, sự chênh lệch

(*) Thạc sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.

về tỷ lệ hộ nghèo năm 2012 giữa 2 vùng Đông Bắc và Tây Bắc là rất lớn. Tây Bắc có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất; tiếp đến là miền núi Đông Bắc⁽¹⁾. Chênh lệch hộ nghèo giữa vùng (miền núi Tây Bắc) và tỉnh (Điện Biên) có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất với vùng (Đông Nam Bộ) và Thành phố Hồ Chí Minh có tỷ lệ hộ nghèo thấp nhất là 28 và 39 lần. Tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số chiếm 47% tổng số hộ nghèo trong cả nước, thu nhập bình quân đầu người của hộ dân tộc thiểu số chỉ bằng 1/6 mức thu nhập bình quân đầu người của cả nước. Người dân tộc thiểu số ngày càng chiếm tỷ lệ cao trong tổng số người nghèo, đồng thời khoảng cách giữa người dân tộc thiểu số và các nhóm còn lại đang ngày càng tăng lên.

Các chỉ số thống kê của Việt Nam cho thấy, hệ số Gini năm 1994 là 0,350, năm 1995 là 0,357, năm 1996 là 0,362, năm 1999 là 0,390, năm 2002 là 0,420, năm 2004 là 0,420, năm 2006 là 0,424, năm 2008 là 0,434, năm 2010 là 0,433 và năm 2012 là 0,424⁽²⁾. Theo chuẩn quốc tế, hệ số Gini ở mức 0,4 trở lên thể hiện sự bất bình đẳng ở mức nguy hiểm. Điều đó cho thấy, ở Việt Nam khoảng cách giàu nghèo rất lớn. Những người giàu ngày càng có xu hướng giàu thêm bởi họ có nhiều điều kiện thuận lợi, còn những người nghèo tuy có thể không nghèo hơn, nhưng rất khó có sự cải thiện lớn về thu nhập do hạn chế về vốn, trình độ học vấn, tay nghề...

Chênh lệch về thu nhập giữa 20% nhóm thu nhập cao nhất (nhóm thu nhập 5) với 20% nhóm thu nhập thấp nhất (nhóm thu nhập 1) cũng ngày càng doãng rộng: năm 1995 là 7,0 lần; 1996 là 7,3 lần; 1999 là 7,6 lần; 2002 là 8,1 lần; 2004 là 8,34 lần; 2006 là 8,37 lần; 2008 là 8,93 lần; 2010 là 9,23 lần; năm 2012 tăng lên 9,35 lần⁽³⁾. Tổng trị giá tài sản của 500 người giàu nhất sản chứng khoán năm 2013 là trên 82.700 tỷ đồng, chiếm hơn 8,5% quy mô vốn hóa toàn thị trường, song chỉ bằng 1/19 tài sản của Bill Gates. Trong đó, riêng Top 100 đã sở hữu khối tài sản hơn 70.900 tỷ đồng⁽⁴⁾. Chênh lệch thu nhập bình quân nhân khẩu 1 tháng chia theo thành thị và nông thôn năm 2002 là 2,26 lần; năm 2004 là 2,16 lần; năm 2006 là 2,09 lần; năm 2008 là 2,11 lần; năm 2010 là 1,99 lần; năm 2012 là 1,89 lần. Chênh lệch vùng có thu nhập bình quân đầu người cao nhất là Đông Nam Bộ với vùng có thu nhập bình quân đầu người thấp nhất là vùng Tây Bắc năm 2002 là 2,3 lần; năm 2004 là 3,14 lần; năm 2006 là 2,86

⁽¹⁾ Nguồn: baodientu.chinhphu.vn, ngày 29 tháng 03 năm 2012.

⁽²⁾ Tổng cục Thống kê: *Kết quả số liệu tổng hợp về khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2012*, tr. 338, www.gso.gov.vn.

⁽³⁾ Tổng cục Thống kê: *Kết quả số liệu tổng hợp về khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2012*, tr. 207 - 208, www.gso.gov.vn.

⁽⁴⁾ Nguồn: seatimes.com.vn/Tai-san-500-nguoi-giau-nhat-Viet-Nam-bang-119-Bill-... ngày 02 tháng 01 năm 2014.

lần; năm 2008 là 3,0 lần; năm 2010 là 2,92 lần; năm 2012 là 3,02 lần⁽⁵⁾.

Ngay cả lương, thưởng Tết cũng có sự chênh lệch giàu nghèo rất lớn. Tại Hà Nội, một doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có mức thưởng Tết cao nhất năm 2013 là 65 triệu đồng/người, thấp nhất là 250 nghìn đồng/người, chênh lệch gần 300 lần⁽⁶⁾. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, mức thưởng Tết cao nhất của một doanh nghiệp FDI lên đến gần 710 triệu đồng và thấp nhất là một thùng tương ớt. Tại Thừa Thiên - Huế doanh nghiệp có mức thưởng Tết cao nhất là 283 triệu đồng/người cho các chức danh chủ chốt, còn doanh nghiệp có mức thưởng thấp nhất là 150.000 đồng/người. Tại Đà Nẵng, theo báo cáo của 378 doanh nghiệp trên địa bàn, mức thưởng Tết cao nhất là 172 triệu đồng/người và thấp nhất là 100.000 đồng/người. Tại Bình Dương, doanh nghiệp FDI mức thưởng thấp nhất 2 triệu đồng/người, cao nhất 208 triệu đồng/người, chênh lệch hơn 100 lần. Tại Quảng Ngãi, 82 doanh nghiệp báo cáo kế hoạch thưởng Tết cho nhân viên, người lao động cho thấy mức thưởng cao nhất là 120 triệu đồng/người và thấp nhất là 100.000 đồng/người⁽⁷⁾. Dĩ nhiên, đây chỉ là những con số được công bố, còn những con số thực thì chẳng có thước đo nào có thể đo đếm.

Đạt được sự đồng đều trong thu nhập của người lao động là rất khó bởi đặc

thù công việc, trình độ công nghệ, quản lý cũng như năng lực người lao động mỗi người, mỗi nơi khác nhau. Vì thế, chênh lệch lương thưởng giữa các ngành nghề, các vị trí công tác trong xã hội là chuyện khó tránh khi cả nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường. Bình đẳng xã hội hoàn toàn chỉ đạt được dưới chủ nghĩa cộng sản - xã hội có đủ điều kiện để thực hiện nguyên tắc phân phối: “Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu”. Nhưng sự khác nhau quá lớn dường như đang tiếp tục khoét sâu cái hố cách biệt giàu nghèo mà đôi lúc trở nên hết sức phi lý trong khi chúng ta đang phấn đấu xây dựng một xã hội công bằng, văn minh.

Sự khác biệt về thu nhập dẫn đến sự khác biệt rõ ràng về chất lượng sống giữa nhóm giàu với nhóm nghèo. Theo Báo cáo của Tổng cục Thống kê, năm 2012, mức chi tiêu cho đời sống ở khu vực thành thị gấp 1,74 lần ở khu vực nông thôn và có xu hướng thu hẹp dần khoảng cách (hệ số này năm 2010 là 1,92 lần; năm 2008 là 2,03 lần; năm 2006 là 2,06 lần; năm 2004 là 2,1 lần; năm 2002 là 2,18 lần). Năm 2012, mức

⁽⁵⁾ Tổng cục Thống kê: *Kết quả số liệu tổng hợp về khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2012*, tr. 201, nguồn www.gso.gov.vn.

⁽⁶⁾ Nguồn: tamlongvang.laodong.com.vn/.../thuong-tet-doanh-nghiep-ha-noi-chenh, ngày 01 tháng 01 năm 2014.

⁽⁷⁾ Nguồn: tuoitre.vn/Tet.../Hue-thuong-tet-cau-nhat-283-trieu-dongnguoi.html, ngày 14 tháng 01 năm 2014.

chi tiêu cho đời sống của vùng có thu nhập bình quân đầu người cao nhất là Đông Nam Bộ, cao gấp 2,13 lần vùng có thu nhập bình quân đầu người thấp nhất là vùng Tây Bắc. Chi tiêu cho đời sống của nhóm hộ giàu nhất cao gấp 5,6 lần của nhóm hộ nghèo nhất (hệ số này năm 2010 là 4,6 lần; 2008 là 4,2 lần, năm 2006, 2004 và 2002 là 4,5 lần)⁽⁸⁾.

Các phương tiện truyền thông đại chúng đưa nhiều thông tin về những đám cưới “khủng” với dàn siêu xe “triệu đô” tiêu tốn vài chục tỷ đồng... Trong khi đó, biết bao người nghèo khổ đang chạy ăn từng bữa, thậm chí không ít người nghèo đến mức phải tìm đến cái chết để tự giải thoát cho mình và để đỡ gánh nặng cho người khác. Nhiều em nhỏ ở các vùng quê nghèo chân đất, đầu trần lội trong giá rét để mưu sinh, chân tay tím tái, môi run cầm cập vì lạnh, vì đói, thì cũng có không ít quan chức lại bỏ tiền tỷ trong những buổi đánh bạc. Ở các thành phố lớn, bên cạnh những ngôi nhà, biệt thự bỏ hoang vẫn ngày ngày ngang nhiên tồn tại, thì cũng không ít người dân không có nhà hoặc phải sinh sống trong những khu ổ chuột rách nát, được xây tạm bợ trên những vùng đất chiếm ngụ bất hợp pháp, bên cạnh các bãi rác công nghiệp.

Biểu hiện của sự phân hóa giàu nghèo cũng có thể thấy ở cả lĩnh vực y tế. Trong khi đại đa số người giàu có thu

nhập cao đều lựa chọn những bệnh viện tư, bệnh viện có vốn nước ngoài, kỹ thuật điều trị cao để chăm sóc sức khỏe, thì chăm sóc y tế lại là thứ xa xỉ đối với người nghèo. Ngay cả tỉ lệ tử vong trẻ sơ sinh giữa các tỉnh miền núi và các thành phố cũng có sự cách biệt lớn, cao nhất (Điện Biên) và thấp nhất (Thành phố Hồ Chí Minh) vẫn là 5 lần; và sự khác biệt về tỷ lệ đó giữa nhóm dân tộc thiểu số và nhóm đa số là 3 lần. Trẻ em dân tộc thiểu số có khả năng tử vong lớn gấp 3-4 lần khả năng tử vong ở trẻ người Kinh/Hoa là hàng xóm của họ. Đáng lo ngại hơn, tỷ lệ tử vong của trẻ em dân tộc thiểu số đã cao hơn trong vòng 5 năm qua (theo số liệu Giám sát dinh dưỡng quốc gia năm 2012)⁽⁹⁾. Đây là một thực tế xót xa, minh chứng cho khoảng cách giàu nghèo ở Việt Nam ngày càng nói rộng.

Trong thời kỳ còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế, nhiều quan hệ sản xuất, điều kiện cơ may xã hội đối với mỗi người, mỗi gia đình, mỗi vùng lãnh thổ khác nhau, vì thế sự phân hóa giàu nghèo là khó tránh khỏi, là điều bình thường của xã hội. Chúng ta không thể

⁽⁸⁾ Tổng cục Thống kê: *Kết quả số liệu tổng hợp về khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2012*, tr. 250 - 251, nguồn www.gso.gov.vn.

⁽⁹⁾ Nguồn: vov.vn/Xa-hoi/Chenh-lech-giau-ngheo-o-Viet-Nam...95.../296156.vov, ngày 09 năm 12 năm 2013.

tùy tiện can thiệp hay xóa bỏ được sự phân hóa giàu nghèo theo ý chủ quan của mình. Giải quyết tốt vấn đề phân hóa giàu nghèo, sẽ tác động tích cực tới mục tiêu phát triển nền kinh tế một cách bền vững, tránh được những hệ lụy do quá trình đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế gây ra; đồng thời, kích thích ý chí, lòng tự trọng, sự ganh đua, tính sáng tạo của cá nhân; thúc đẩy con người năng động hơn, nhạy bén hơn. Những người giàu lên do làm ăn chân chính, có lối sống lành mạnh còn là tấm gương, là mục tiêu để những người nghèo sống lương thiện phải nỗ lực vươn lên. Những hộ giàu lên một cách hợp pháp cũng hỗ trợ những hộ nghèo trong khả năng của họ về kinh nghiệm làm giàu. Sự giàu có hợp pháp cũng làm cho nền kinh tế phát triển với năng suất lao động cao, tăng phúc lợi xã hội cho người dân, góp phần tạo nên sự phồn vinh, hưng thịnh của đất nước. Vì vậy, khoảng cách giàu nghèo trong một giới hạn nhất định có thể là hợp lý. “Sự phân hóa giàu nghèo ở đây không phải là biểu hiện của sự vi phạm công bằng xã hội, mà lại chính là biểu hiện của việc công bằng xã hội đang được lập lại”⁽¹⁰⁾.

2. Hệ lụy của sự phân hóa giàu nghèo

Ở Việt Nam hiện nay sự phân hóa giàu nghèo đã ở mức bất hợp lý. Sự phân hóa giàu nghèo bất hợp lý đang gây ra nhiều hệ lụy, đòi hỏi toàn thể xã

hội phải quan tâm giải quyết, vì nó không chỉ đe dọa đến an ninh kinh tế, an ninh xã hội, mà còn làm xuống cấp các giá trị nhân cách của con người. Điều đó đi ngược lại với bản chất, mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang từng bước xây dựng.

Xét dưới góc độ chính trị, phân hóa giàu nghèo có thể sẽ dẫn đến phân cực xã hội. Bên cạnh những người giàu lên bằng tài năng, công sức thực sự thì cũng có không ít “quan tham”, “đại gia” hay “trọc phú”, giàu lên nhanh chóng một cách bất minh, bất hợp pháp, do lợi dụng những khe hở luật pháp để khai thác tài nguyên, bóc lột lao động và vơ vét, tài sản xã hội. Những khoản thu nhập bất chính này làm gia tăng khoảng cách chênh lệch giữa nhóm giàu và nhóm nghèo, làm cho những người nghèo càng trở nên nghèo hơn. Vì nguồn tiền kiếm được do phi lao động là chủ yếu, không phải “đổ mồ hôi, sôi nước mắt”, nên nhóm người giàu có này sống rất xa hoa, lãng phí, thậm chí hết sức hợm hĩnh (như “quan tham” đánh bạc ngàn tỷ, đại gia xây mộ triệu đôla, xây nhà cho chó).

Trong xã hội, người nào cũng được làm những điều mình thích, miễn sao

⁽¹⁰⁾ Xem thêm: Phạm Văn Đức, Đặng Hữu Toàn, Trần Văn Đoàn, Ulrich Dornberg (2008), *Công bằng xã hội, trách nhiệm xã hội và đoàn kết xã hội*, Nxb Khoa học xã hội, tr. 59.

không vi phạm pháp luật. Song, điều đáng nói ở đây là, nguồn gốc không chính đáng của những đồng tiền đó và văn hóa tiêu dùng thấp kém một cách trầm trọng. Vì văn hóa thấp, nên nhiều người giàu này dùng đồng tiền một cách hợm hĩnh. Một bức tranh tương phản gay gắt giữa kẻ "vung" tiền như rác và người lao động nghèo khổ thì quả là cực kỳ phản cảm. Ngược lại, về phía người nghèo, bên cạnh một bộ phận người nghèo là do đông con, lười lao động, nghiện hút, tâm lý ỷ lại, trông chờ vào sự trợ cấp của Nhà nước, còn có một bộ phận không nhỏ người nghèo do chịu nhiều rủi ro trong cuộc sống, sản xuất mà chưa có các thiết chế phòng ngừa hữu hiệu, dễ tái nghèo trở lại như thiên tai, dịch bệnh, sâu hại, tai nạn lao động, tai nạn giao thông, thất nghiệp, rủi ro về giá sản phẩm đầu vào và đầu ra của thị trường thế giới và khu vực, rủi ro về chính sách thay đổi không lường trước được, rủi ro về hệ thống hành chính kém minh bạch, quan liêu, tham nhũng... Sự phân hóa giàu nghèo về lâu dài sẽ làm cho người dân bức xúc, làm giảm tính gắn kết xã hội, làm gia tăng các vụ khiếu kiện gây mất ổn định xã hội. Phân hóa giàu nghèo còn dẫn đến những hệ quả tiêu cực là: nội bộ cán bộ, đảng viên tự diễn biến theo chiều hướng xấu, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh chính trị nội bộ; bộ máy nhà nước hoạt

động kém hiệu lực; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước bị vô hiệu hóa và bị làm sai lệch; sự lãnh đạo của Đảng suy yếu. Điều đó tạo điều kiện cho các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng và đe dọa sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang từng bước xây dựng. Sự phân hóa giàu nghèo không chỉ tiềm ẩn những mâu thuẫn, xung đột, mà còn có nguy cơ phá hỏng sự nghiệp đổi mới và các mục tiêu phát triển của nước ta. Bài học kinh nghiệm từ Indônêxia đã cho thấy, nếu chính phủ giải quyết tốt những vấn đề xã hội thì sẽ không có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, không có xung đột sắc tộc, tôn giáo ở Đông Timo và hàng loạt các địa phương khác trong cả nước. Phong trào "Chiếm Phố Wall" nổ ra ở Mỹ sau đó lan khắp Châu Âu, hay phong trào biểu tình lật đổ chính quyền ở nhiều nước Trung Đông cũng có nguyên nhân từ chênh lệch giàu nghèo.

Dưới góc độ kinh tế, sự phân hóa giàu nghèo có thể trở thành yếu tố kìm hãm sự tăng trưởng và phát triển kinh tế (nếu đó là sự làm giàu không chính đáng). Vì, tình trạng bất bình đẳng trong thu nhập ngày càng trở nên trầm trọng sẽ khiến tăng trưởng kinh tế không thể ổn định. Điều này gây ra tình trạng di dân cơ học từ nông thôn ra

thành thị, từ vùng khó khăn sang vùng thuận lợi hơn, từ đó gây áp lực quá tải lên cơ sở hạ tầng đô thị và gây xáo trộn xã hội. Do đó, việc giải quyết tốt vấn đề phân hóa giàu nghèo sẽ tác động tích cực tới mục tiêu phát triển nền kinh tế một cách bền vững.

Dưới góc độ xã hội, phân hóa giàu nghèo ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh xã hội; làm gia tăng tệ nạn xã hội, các loại tội phạm. Vì luôn phải đối đầu với những khó khăn về kinh tế, nên không ít người nghèo lúc nào cũng cảm thấy cuộc sống của mình bị đe dọa. Cái nghèo, cái đói cũng thường đi liền với sự thất học, đó cũng là những nguyên nhân đẩy một bộ phận người nghèo vào ngõ cụt của cuộc đời. Với quan niệm “không có gì dễ mất”, nên một số người nghèo có thể liều lĩnh làm những việc trái với pháp luật và đạo đức (như trộm cướp, lừa đảo, buôn lậu, bán dâm, thậm chí giết người).

Trong nhiều vụ án, đối tượng phạm tội là người nghèo; nếu có cuộc sống tương đối ổn định thì có lẽ họ không phạm tội. Nghèo đói cũng khiến nhiều thanh, thiếu niên không được học hành đến nơi đến chốn đã tìm đến các đô thị kiếm việc làm, tìm cơ hội đổi đời. Cuộc mưu sinh khó khăn khiến không ít người trong số họ rơi vào cảnh túng bần, quẫn bách không lối thoát và họ trở thành tội phạm.

Xét về khía cạnh đạo đức, sự phân hóa giàu nghèo làm cho một số người định hướng lệch lạc các giá trị chuẩn mực đạo đức, lối sống của xã hội. Cùng với việc đẩy mạnh kinh tế thị trường có sự gia tăng triết lý sống “mạnh được yếu thua, khôn sống mớng chết” và dục vọng chạy theo đồng tiền, bất chấp tình nghĩa. Sự xuống cấp về đạo đức là nhân tố làm phá vỡ nền nếp gia phong của nhiều gia đình. Tình trạng bạo hành trong gia đình, tình trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em, trẻ em bị xâm hại, trẻ em phải lang thang kiếm sống, trẻ em vi phạm pháp luật có chiều hướng gia tăng. Tình trạng người già bị ngược đãi xảy ra ngày càng nhiều. Không ít đứa con bất hiếu đã thẳng tay đuổi bỏ mẹ già ra khỏi nhà, thậm chí đánh đập dã man người đã mang nặng đẻ đau. Một số người già không có nơi nương tựa, hoặc sống lang thang dù họ có gia đình và con cái. Hiện tượng xuống cấp về đạo đức gia đình như vậy có một phần nguyên nhân ở sự nghèo đói.

Xã hội muốn phát triển thì phải chấp nhận có một số người giàu trước nhờ trí tuệ, nhờ năng lực và có khi do may mắn nữa. Song, khoảng cách giàu nghèo quá lớn có thể khiến cho một số người nghèo cảm thấy tuyệt vọng. Không ít người nghèo do bế tắc trước cảnh nghèo, đã tự tử để muốn giải thoát cho mình và để không trở thành gánh nặng

cho gia đình. Những gia đình nghèo đó đã nghèo khổ về vật chất, lại còn nghèo khổ thêm cả tinh thần.

Phân hóa giàu nghèo còn gây ra sự phân tầng đẳng cấp trong xã hội. Điều này có thể dẫn đến tình trạng bất mãn của một nhóm người nào đó. Hồ phân cách giàu nghèo nếu để quá lớn sẽ dẫn đến thái độ được coi là "thù địch" của người nghèo đối với người giàu. Điều này thể hiện qua việc xuất hiện và tồn tại tâm lý hằn học với sự giàu có, đố kỵ với những nhà kinh doanh, ác cảm với những người thành đạt không theo quan niệm truyền thống cũ.

Như vậy, càng nghèo đói, chậm phát triển thì sự bất bình đẳng xã hội càng lớn hơn. Và càng không phải cứ đẩy mạnh kinh tế thị trường thì khoảng cách giữa nhóm hộ giàu và nhóm hộ nghèo sẽ được xóa bỏ; mà trái lại, kinh tế thị trường càng tự do thì càng đẩy nhanh sự cách biệt giàu nghèo. Vấn đề đặt ra là phải ngăn ngừa, hạn chế sự phân hóa giàu nghèo do giàu lên một cách bất thường và bất chính, do tham nhũng, do những hành vi buôn gian bán lận, làm ăn theo kiểu chụp giật trong giai đoạn “tranh tối, tranh sáng” của cơ chế thị trường, do những chính sách không hợp lý mà con người tạo ra. Đồng thời, phải tuyên dương, nhân rộng các điển hình làm giàu hợp pháp, bởi những người giàu, trong chừng mực nào đó, còn là tấm gương, sự giàu có còn là mục tiêu

để những người nghèo phải nỗ lực vươn lên. Cần khuyến khích các hộ đã giàu lên một cách hợp pháp hỗ trợ người nghèo. Mặt khác, phải nâng cao mức sống của người nghèo thông qua việc nâng cao năng lực và sự tự ý thức vươn lên thoát nghèo của chính họ. Do đó, việc “xóa đói” kiến thức, “giảm nghèo” nhận thức sẽ là sự xóa đói giảm nghèo một cách căn cơ nhất cho sự phát triển bền vững và ổn định của xã hội. Việc giúp cho người nghèo chiếc “cần câu” và dạy cho họ làm cách nào để “câu cá” mới là phương cách hiệu quả hơn nhiều.

Tài liệu tham khảo

1. Xem Lester C.Thorow (1996), *The Future of Capitalism*, USA.
2. Tổng cục Thống kê, *Kết quả số liệu tổng hợp về khảo sát mức sống hộ gia đình năm 2012*, nguồn www.gso.gov.vn.
3. Nguồn: seatimes.com.vn/Tai-san-500-nguoi-giau-nhat-Viet-Nam-bang-119-Bill-....., ngày 02 tháng 01 năm 2014.
4. Phạm Văn Đức, Đặng Hữu Toàn, Trần Văn Đoàn, Ulrich Dornberg (2008), *Công bằng xã hội, trách nhiệm xã hội và đoàn kết xã hội*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. R.Nixon (1991), *Chớp lấy thời cơ - thách thức đối với Hoa Kỳ trong thế giới siêu cường*, Viện Thông tin khoa học - Viện Mác - Lênin, Hà Nội, tr. 191.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 173.

